SOMERTON YACHT CLUB
CHAMPIONSHIP PLACINGS 2010/11

CLUB CHAMPIONSHIP

Boat Number	Boat Name	Skipper	H 1 (6/11)	H 2 (20/11)	H 3 (4/12)	H 4 (18/12)	H 5 (15/1)	H 6 (5/2)	H 7 (19/2)	H 8 (26/2)	H 9 (12/3)	H 10 (26/3)	Sum	Drop	Tot	Place
Paper Tiger		**Yardstick: 91.5**											*6*	*in series, DC =*	*7*	
1666	Harass	Allan Weightman	2	3	6	DC	4	DC	DC	DC	DC	5	55	12	43	**5**
2099	Spitfire	Millie Rowe	3	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	66		NQ	**NQ**
2894	Wind Dancer	Geoff Cashman	DC	DC	5	DC	DC	3	2	2	4	4	48	12	36	**4**
2909	Aarrgghh	Mitch Wiley	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	DC	DC	DC	DF	DC	70		NQ	**NQ**
2912	Nerine	Mark Atkin	DC	DC	DC	3	DC	DC	DC	DC	DC	DC	66	12	54	**6**
2915	Vendetta	Russell Jolly	1	1	3	DC	2	1	DC	1	2	1	26	12	14	**1**
2944	Mr Percival	Neville Rowe	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	3	66		NQ	**NQ**
2979	Depth Charge	Mitch Wiley	DC	DC	4	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	67		NQ	**NQ**
3005	This Way Up	Bruce Russell	4	2	2	2	3	2	1	3	5	DC	31	11	20	**2**
3053	Chili Beach	Lyall Daly	5	DC	1	1	1	DC	DC	DC	1	2	39	12	27	**3**
3377	Synergy	Geoff Helps	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	3	DC	66		NQ	**NQ**
			5	*3*	*6*	*3*	*4*	*3*	*2*	*3*	*6*	*5*				
Heron		**Yardstick: 145**									2/4		*6*	*in series, DC =*	*7*	
9402	Captain Bones	Campbell Simpson	n/a	5	6	4	DC	6	7	5	6	4	57	14	43	**5**
9921	TBA	Mark Atkin	n/a	n/a	n/a	n/a	5	DC	DC	DC	DC	DC	68		NQ	**NQ**
10141	Hocus Pocus	Ben Bristow	DC	4	DC	2	4	4	4	3	4	3	42	14	28	**3**
10156	After FX	Ian Cole	3	3	3	DC	3	5	2	DC	3	DC	43	14	29	**4**
10186	Blu Tack	Peter Beaumont	2	1	1	1	2	1	3	1	1	2	15	5	10	**1**
10186	Blu Tack	Simon Bristow	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	70		NQ	**NQ**
10216	Moto Moto	Michelle Petty-Sampson	5	DC	4	DC	6	DC	5	DC	5	6	59	14	45	**6**
10218	Splash	Peter Nicholson	1	2	2	DC	1	2	1	2	2	1	21	9	12	**2**
10219	Piping Hot	Peter Royle	DC	DC	DC	DC	DC	3	DC	DC	DC	DC	66		NQ	**NQ**
10219	Piping Hot	Patrick Royle	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	70		NQ	**NQ**
			4	*5*	*5*	*3*	*6*	*6*	*6*	*4*	*6*	*5*				
National E		**Yardstick: 115**											*1*	*in series, DC =*	*2*	
539	Final E	Daniel Katz	2	2	DC	2	DC	DC	DC	DC	2	2	20	4	16	**1**
			1	*1*	*0*	*1*	*0*	*0*	*0*	*0*	*1*	*1*				
Tasar		**Yardstick:107.5**								19/3			*17*	*in series, DC =*	*18*	
756	5 O'Clock Somewhere	Phil Smith	n/a	n/a	n/a	n/a	DC	6	DC	DC	DC	DC	168		NQ	**NQ**
784	Over Easy	Craig McPhee	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	180		NQ	**NQ**
1793	Red Roar	TBA	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	DC	DC	DC	180		NQ	**NQ**
1874	Abacus	Grant Evans	DC	9	9	11	10	DC	5	DC	3	DC	119	36	83	**11**
1935	Ricochet	Tim O'Shea	15	6	3	DC	4	5	DC	6	6	3	84	36	48	**5**
1956	Bess	Darren McPherson	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	180		NQ	**NQ**
2067	Strategy	Jack Ramsey	15	DC	10	8	DC	DC	DC	5	10	DC	138	36	102	**15**
2079	Scooter	Steve Tyerman	2	DC	13	DC	8	4	4	2	15	8	92	36	56	**6**
2138	AFK	Gavin Church	DC	DC	14	12	DC	7	10	DC	7	12	134	36	98	**14**
2216	Slippery When Wet	Andrew Taylor	7	10	11	9	9	8	6	9	11	5	85	22	63	**8**
2235	RnR	Branko Majeric	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	DC	DC	DF	DF	DC	180		NQ	**NQ**
2240	Hi Tech Tomato	Phil Norman	15	DC	15	13	13	10	9	10	9	12	124	33	91	**13**
2321	Charisma	Dean Crichton	6	DC	6	DC	DC	DC	DC	DC	5	DC	143	36	107	**16**
2583	Shaken Not Stirred	Martin Hughes	10	11	5	DC	12	DC	8	11	12	DC	123	36	87	**12**
2613	Rumline	Richard Mackinnon	n/a	DC	DC	DC	DC	4	DC	DC	8	7	145	36	109	**17**
2666	Tallulaha Fat Sister	Jon Ward	1	5	1	5	3	2	1	4	15	4	41	20	21	**2**
2773	Razor Sharp	Ian Church	9	8	DC	10	11	9	7	8	2	9	91	29	62	**7**
2782	Hudwalloper	Kym Widdows	3	7	4	2	1	1	2	3	DC	2	43	25	18	**1**
2793	Rattle and Hum	Wayne Sampson	8	1	12	4	6	DC	DC	7	1	1	76	36	40	**4**
2850	Parrot Fever	Adrian Nicholson	4	3	7	7	7	3	3	1	15	6	56	22	34	**3**
2857	Roll Your Own	Craig McPhee	DC	DC	DC	1	DC	DC	DC	DC	DC	DC	163		NQ	**NQ**
2882	In The Groove	Melissa Crawford	15	4	8	6	5	DC	DC	DC	4	DC	114	36	78	**10**
2884	Exploding W Mice	Chris Todd	5	2	2	3	2	DC	DC	DC	DC	DC	104	36	68	**9**
			14	*11*	*15*	*13*	*13*	*11*	*10*	*12*	*16*	*11*				

HANDICAP CHAMPIONSHIP

Boat Number	Boat Name	Skipper	H 1 (16/10)	H 2 (23/10)	H 3 (30/10)	H 4 (6/11)	H 5 (13/11)	H 6 (13/11)	H 7 (20/11)	H 8 (27/11)	H 9 (4/12)	H 10 (11/12)	H 11 (18/12)	H 12 (8/1)	H 13 (15/1)	H 14 (22/1)	H 15 (29/1)	H 16 (5/2)	H 17 (12/2)	H 18 (12/2)	H 19 (19/2)	H 20 (26/2)	H 21 (5/3)	H 22 (12/3)	H 23 (19/3)	H 24 (26/3)	H 25 (2/4)	H 26 (9/4)	H 27 (16/4)	Sum	Place
Paper Tiger		**Yardstick: 91.5**																											*11*	*12*
1666	Harass	Allan Weightman	.	DC	.	1	6	DC	3	.	6	.	DC	3	4	7	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	6	6	DC	.	DC	198	**6**
2099	Spitfire	Millie Rowe	.	n/a	.	4	6	5	DC	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	8	DC	DC	.	DC	239	**10**
2894	Wind Dancer	Geoff Cashman	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	.	4	.	DC	DC	DC	3	DC	3	3	3	2	2	4	3	3	4	DC	.	DC	166	**4**
2909	Aarrgghh	Mitch Wiley	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	7	DC	DC	4	5	DC	DC	5	7	DC	DC	6	.	1	215	**7**
2912	Nerine	Mark Atkin	.	1	.	DC	DC	DC	DC	.	DC	.	3	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	5	.	DC	237	**9**
2915	Vendetta	Russell Jolly	.	DC	.	2	3	2	1	.	5	.	DC	DC	2	DC	DC	1	DC	DC	DC	1	3	2	4	1	2	.	4	129	**3**
2944	Mr Percival	Neville Rowe	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	.	DC	.	DC	DC	DC	7	DC	DC	1	1	DC	DC	1	DC	5	2	3	.	3	191	**5**
2979	Depth Charge	Mitch Wiley	.	DC	.	DC	1	5	DC	.	1	.	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	.	DC	235	**8**
3005	This Way Up	Bruce Russell	.	DC	.	3	DC	DC	2	.	3	.	2	DC	3	1	DC	2	2	2	1	3	2	7	2	DC	1	.	5	113	**1**
3053	Chili Beach	Lyall Daly	.	2	.	6	2	1	DC	.	2	.	1	3	1	2	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	1	1	3	4	.	2	127	**2**
3377	Synergy	Geoff Helps	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	4	DC	DC	DC	.	DC	256	**11**
						0	*2*	*0*	*5*	*5*	*4*	*3*	*0*	*6*	*0*	*3*	*2*	*4*	*6*	*0*	*3*	*4*	*4*	*2*	*3*	*5*	*6*	*7*	*5*	*6*	*0*	*5*
Heron		**Yardstick: 145**																											*10*	*11*
9402	Captain Bones	Campbell Simpson	.	n/a	.	n/a	5	5	5	.	6	.	4	4	DC	DC	DC	6	5	5	7	5	4	DC	4	3	3	.	1	138	**4**
9921	TBA	Mark Atkin	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	5	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	.	DC	236	**9**
10141	Hocus Pocus	Ben Bristow	.	1	.	DC	3	1	1	.	DC	.	2	DC	1	2	2	1	DC	DC	4	3	DC	DC	DC	4	6	.	2	121	**3**
10156	After FX	Ian Cole	.	DC	.	3	DC	DC	2	.	3	.	DC	4	2	DC	1	3	DC	DC	1	DC	2	DC	2	DC	2	.	4	139	**5**
10186	Blu Tack	Peter Beaumont	.	DC	.	2	1	3	3	.	1	.	DC	4	1	4	4	1	2	3	1	3	DC	DC	1	1	.	n/a	91	**2**
10186	Blu Tack	Simon Bristow	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	.	3	234	**8**
10216	Moto Moto	Michelle Petty-Sampson	.	n/a	.	5	DC	DC	DC	.	4	.	DC	DC	6	DC	5	DC	5	5	5	DC	DC	DC	DC	6	4	.	7	184	**6**
10218	Splash	Peter Nicholson	.	2	.	1	2	4	4	.	2	.	DC	4	3	3	3	5	2	1	2	2	1	DC	1	2	5	.	5	76	**1**
10219	Piping Hot	Peter Royle	.	DC	.	DC	4	2	DC	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	DC	2	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	.	n/a	217	**7**
10219	Piping Hot	Patrick Royle	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	.	6	237	**10**
						0	*2*	*0*	*4*	*5*	*5*	*5*	*0*	*5*	*0*	*3*	*3*	*6*	*3*	*5*	*6*	*4*	*4*	*6*	*4*	*4*	*0*	*3*	*5*	*6*	*0*	*7*
National E		**Yardstick: 115**																											*1*	*2*
539	Final E	Daniel Katz	.	DC	.	2	DC	DC	2	.	DC	.	2	2	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	2	DC	2	DC	.	2	44	**1**
						0	*0*	*0*	*1*	*0*	*0*	*1*	*0*	*0*	*0*	*1*	*1*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*1*	*0*	*1*	*0*	*0*	*1*
Tasar		**Yardstick:107.5**																											*23*	*24*
756	5 O'Clock Somewhere	Phil Smith	-	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	-	n/a	.	n/a	10	DC	DC	9	10	2	4	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	-	6	425	**16**
784	Over Easy	Craig McPhee	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	5	DC	DC	DC	DC	.	DC	509	**21**
1793	Red Roar	TBA	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	16	DC	DC	DC	DC	.	DC	520	**23**
1874	Abacus	Grant Evans	.	DC	.	DC	DC	DC	5	.	7	.	12	10	3	7	DC	DC	DC	DC	1	DC	DC	5	DC	DC	DC	.	DC	386	**14**
1935	Ricochet	Tim O'Shea	.	2	.	15	DC	DC	3	.	3	.	DC	DC	2	DC	7	4	5	1	DC	DC	3	10	6	3	5	.	4	241	**5**
1956	Bess	Darren McPherson	.	DC	.	DC	DC	DC	DC	.	DC	.	DC	DC	DC	2	DC	DC	DC	DC	DC	DC	12	DC	DC	DC	DC	.	DC	494	**20**
2067	Strategy	Jack Ramsey	.	n/a	.	15	14	13	DC	.	6	.	4	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	1	6	1	DC	DC	.	DC	396	**15**
2079	Scooter	Steve Tyerman	-	8	.	2	8	12	DC	.	14	.	DC	10	8	3	8	DC	DC	DC	7	DC	2	17	2	7	6	.	11	269	**10**
2138	AFK	Gavin Church	-	DC	.	DC	3	11	DC	.	4	.	8	10	DC	DC	4	1	8	3	10	DC	4	1	DC	12	9	-	1	257	**7**
2216	Slippery When Wet	Andrew Taylor	-	DC	-	6	1	1	10	-	11	-	11	10	10	4	2	9	6	8	6	DC	10	8	10	2	10	-	7	190	**1**
2235	RnR	Branko Majeric	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	.	n/a	.	n/a	n/a	n/a	n/a	n/a	DC	DC	DC	DC	DC	DC	17	13	DC	DC	.	DC	510	**22**
2240	Hi Tech Tomato	Phil Norman	.	DC	.	15	DC	DC	DC	.	15	.	13	DC	7	5	11	6	9	9	9	1	7	3	9	12	1	.	8	260	**9**
2321	Charisma	Dean Crichton	.	9	.	7	11	8	DC	.	8	.	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	14	9	DC	DC	DC	.	DC	426	**17**
2583	Shaken Not Stirred	Martin Hughes	.	DC	.	8	2	7	9	.	1	.	DC	DC	13	DC	DC	DC	DC	DC	3	DC	15	7	11	DC	2	.	3	321	**11**
2613	Rumline	Richard Mackinnon	.	n/a	.	n/a	15	14	DC	.	DC	.	DC	2	DC	DC	DC	7	DC	DC	DC	DC	DC	12	DC	8	DC	.	DC	442	**18**
2666	Tallulaha Fat Sister	Jon Ward	.	3	.	1	4	3	8	.	2	.	6	DC	5	DC	6	3	DC	DC	2	DC	6	17	5	6	8	.	DC	229	**4**
2773	Razor Sharp	Ian Church	.	6	.	10	5	4	4	.	DC	.	10	1	11	DC	1	8	7	7	5	DC	11	2	4	9	3	.	10	190	**1**
2782	Hudwalloper	Kym Widdows	-	1	-	4	13	16	11	-	9	-	9	10	9	DC	10	5	3	5	8	DC	13	DC	8	4	DC	-	DC	258	**8**
2793	Rattle and Hum	Wayne Sampson	.	7	.	9	7	6	1	.	13	.	1	DC	4	DC	5	DC	DC	DC	DC	DC	9	4	7	1	4	-	9	255	**6**
2850	Parrot Fever	Adrian Nicholson	.	5	.	3	10	5	6	.	12	.	7	DC	12	DC	3	2	4	6	4	DC	8	17	3	5	7	.	2	193	**3**
2857	Roll Your Own	Craig McPhee	.	DC	.	DC	6	2	DC	.	DC	.	3	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	.	5	448	**19**
2882	In The Groove	Melissa Crawford	.	4	.	15	9	10	2	.	10	.	2	DC	6	DC	13	DC	1	2	DC	DC	DC	11	DC	DC	DC	.	DC	325	**12**
2884	Exploding W Mice	Chris Todd	.	DC	.	5	12	9	7	.	5	.	5	3	1	1	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	.	DC	360	**13**
						0	*9*	*0*	*14*	*15*	*15*	*11*	*0*	*15*	*0*	*13*	*9*	*13*	*6*	*12*	*10*	*9*	*9*	*10*	*1*	*16*	*16*	*12*	*11*	*10*	*0*	*11*